

Những trường hợp về hưu sớm năm 2024 được hưởng nguyên lương

09:54 03/09/2024

Năm 2024, tuổi nghỉ hưu của người lao động trong điều kiện bình thường là 61 tuổi với nam và 56 tuổi 4 tháng với nữ. Người lao động về hưu trước tuổi trong năm 2024 thuộc các trường hợp sau sẽ không bị trừ tỷ lệ hưởng lương hưu.

Một trong những vấn đề được người lao động quan tâm là năm 2024 trường hợp nào khi về hưu trước tuổi không bị trừ tỷ lệ phần trăm lương hưu.

Theo Nghị định 135/2020 của Chính phủ, tuổi nghỉ hưu của người lao động trong điều kiện bình thường năm 2024 là: 61 tuổi với lao động nam và 56 tuổi 4 tháng với lao động nữ. Nếu người lao động nghỉ hưu trước tuổi theo quy định này được xác định là nghỉ hưu sớm.

Do Luật BHXH 2024 vừa được Quốc hội thông qua phải tới 1/7/2025 mới có hiệu lực, nên với những trường hợp người lao động về hưu trước tuổi năm 2024 vẫn áp dụng theo Luật BHXH hiện hành.

Theo Điều 54 Luật BHXH 2014, hầu hết những trường hợp nghỉ trước tuổi sẽ bị trừ tỷ lệ hưởng với mức 2% cho mỗi năm nghỉ sớm, trừ một số trường hợp.

Công chức, viên chức nghỉ hưu sớm mà không bị trừ tỷ lệ hưởng lương hưu khi nào?

Theo Điều 5 Nghị định 29/2023 của Chính phủ, cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu sớm mà không bị trừ tỷ lệ hưởng lương hưu khi thuộc 5 trường hợp tình giản biên chế, bao gồm:

Thứ nhất, đối tượng tình giản biên chế có tuổi thấp hơn tối đa đủ 5 tuổi và thấp hơn tối thiểu đủ 2 tuổi so với tuổi nghỉ hưu thấp nhất theo quy định, có đủ 20 năm đóng BHXH bắt buộc trở lên.

Trong đó có đủ 15 năm làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thuộc danh mục do Bộ LĐ-TB&XH ban hành, hoặc có đủ 15 năm trở lên làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã

hội đặc biệt khó khăn do Bộ LĐ-TB&XH ban hành (bao gồm cả thời gian làm việc ở nơi có phụ cấp khu vực hệ số 0,7 trở lên trước ngày 1/1/2021).



Nhiều trường hợp nghỉ hưu trước tuổi không bị trừ tỷ lệ 2% về trước tuổi mỗi năm. Ảnh minh họa: BHXH Việt Nam.

Thứ hai, đối tượng tinh giản biên chế có tuổi thấp hơn tối đa đủ 5 tuổi và thấp hơn tối thiểu đủ 2 tuổi so với tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường theo quy định, có đủ 20 năm đóng BHXH bắt buộc trở lên thì được hưởng lương hưu theo quy định tại Điều 54 Luật BHXH 2014 (được sửa đổi bởi điểm a khoản 1 Điều 219 Bộ luật Lao động 2019).

Thứ ba, đối tượng tinh giản biên chế có tuổi tối thiểu thấp hơn 2 tuổi so với tuổi nghỉ hưu thấp nhất và có đủ 20 năm đóng BHXH bắt buộc trở lên.

Trong đó có đủ 15 năm làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc độc hại, nguy hiểm thuộc danh mục do Bộ LĐ-TB&XH ban hành, hoặc có đủ 15 năm làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do Bộ LĐ-TB&XH ban hành bao gồm cả thời gian làm việc ở nơi có phụ cấp khu vực hệ số 0,7 trở lên trước ngày 1/1/2021.

Thứ tư, đối tượng tinh giản biên chế có tuổi tối thiểu thấp hơn 2 tuổi so với tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường và có đủ 20 năm đóng BHXH bắt buộc trở lên.

Thứ năm, đối tượng tinh giản biên chế là nữ cán bộ, công chức cấp xã có tuổi thấp hơn tối đa đủ 5 tuổi và thấp hơn tối thiểu đủ 2 tuổi so với tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường mà có đủ 15 năm đến dưới 20 năm đóng BHXH bắt buộc.

Những trường hợp người lao động nghỉ hưu sớm không bị trừ tỷ lệ lương hưu

Căn cứ Điều 54 Luật BHXH 2014 (được sửa đổi bởi điểm a khoản 1 Điều 219 Bộ luật Lao động 2019), các trường hợp nghỉ hưu sớm mà không bị trừ tỷ lệ hưởng lương hưu bao gồm:

Thứ nhất, người lao động có đủ 15 năm làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn bao gồm cả thời gian làm việc ở nơi có phụ cấp khu vực hệ số 0,7 trở lên trước ngày 1/1/2021;

Thứ hai, người lao động đủ tuổi theo quy định tại Điều 169 Bộ luật Lao động 2019, có đủ 15 năm làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thuộc danh mục do Bộ LĐ-TB&XH ban hành hoặc có đủ 15 năm làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn bao gồm cả thời gian làm việc ở nơi có phụ cấp khu vực hệ số 0,7 trở lên trước ngày 1/1/2021.

Thứ ba, người lao động có tuổi thấp hơn tối đa 10 tuổi so với tuổi nghỉ hưu của người lao động quy định tại khoản 2 Điều 169 Bộ luật Lao động 2019.

Trong đó có đủ 15 năm làm công việc khai thác than trong hầm lò theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 54 Luật BHXH 2014 (được sửa đổi bởi điểm a khoản 1 Điều 219 Bộ luật Lao động 2019); người bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp trong khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

Vũ Diệu/vietnamnet.vn